

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HSST

Ngày: 03/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình

Các Hội thẩm nhân: Bà Nguyễn Thị Hiệp, bà Nguyễn Thị Vân Anh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên
tòa:** Ông Trần Viết Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2023/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/QĐXXST-HS ngày 19/12/2023 đối với các bị cáo:

1. **Trần Đình Th**(tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/10/1990, tại Bình Định. Nơi thường trú: Thôn Đức L , xã Ân Đ , huyện Hoài Ân , tỉnh Bình Định. Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: 05 Trần Khát Ch , tổ 4, phường Duy T , thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đình T (đã chết) và bà Bùi Thị Ân , sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Kon Tum từ ngày 14/9/2023 đến nay đưa ra xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Anh T**(tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/9/1992, tại Kon Tum. Nơi thường trú: 155 Trần Nhân T , thành phố Kon T , tỉnh Kon Tum. Chỗ ở hiện nay: Thôn Kon Sơ T , xã Ngọc R , huyện Đắk H , tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Á , sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Kim L , sinh năm 1974; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Quỳnh Ng , sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 14/11/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông

đường bộ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo bản án số 47/2013/HSPT (được coi là không có án tích).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP. Kon Tum từ ngày 14/9/2023 đến nay đưa ra xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1974. Trú tại: Thôn Kon R, xã Ngọc R, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Thê Tr, sinh năm 1950. Địa chỉ: Tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/9/2023, Trần Đình Th và Nguyễn Anh Tđang uống rượu tại nhà của T ở thôn Kon Sơ T, xã Ngọc R, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum. Lúc này, Th rủ T góp tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng thì T đồng ý và cả hai thỏa thuận, T góp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, Th góp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, số tiền góp được do Th giữ. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 82B1-974.46 chở Th đến địa bàn thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum để tìm mua ma túy. Khi đi đến đường Phan Đình G thuộc tổ 10, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum thì gặp Tân (*Chưa rõ nhân thân, lai lịch*) đứng bên đường, biết Tân có bán ma túy nên Th đi đến hỏi mua ma túy đá thì Tân đồng ý. Th đưa Tân số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng thì Tân đưa Th 01 (Một) bì ni lông hàn kín bên trong chứa ma túy. Th cầm bì ni lông trong lòng bàn tay phải rồi lên xe mô tô để T điều khiển quay về nhà T để sử dụng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực rẫy cao su thuộc tổ 10, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum thì bị Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của Th có 01 (Một) bì ni lông trong suốt hàn kín, bên trong có chứa ma túy. Công an thành phố Kon T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Tại kết luận giám định số: 247/KL-KTHS ngày 20/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,212 gam.

Cáo trạng số 159/CT-VKSTPKT ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố các bị cáo Trần Đình Th và Nguyễn Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giữ nguyên quyết định truy tố đối với 02 bị cáo.

Đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Thv và Nguyễn Anh Tphạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đình Thmức án tù 16 tháng tù đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2023.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Tmức án tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,202 gam ma túy loại Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giám định*) .

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình là đúng với nội dung truy tố của bản Cáo trạng, các bị cáo không có khiếu nại gì đối với kết luận giám định, không có ý kiến tranh luận với với luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng, các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là sai, các bị cáo rất ăn năn, hối cải. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đình Thv và Nguyễn Anh Tkhai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung vụ án và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 14/9/2023 tại khu vực rẫy cao su thuộc tổ 10, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, các bị cáo Trần Đình Thv và Nguyễn Anh Tđã có hành vi tàng trữ trái phép 0,212 gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của Trần Đình Thv và Nguyễn Anh Tđã tìm mua ma túy và tàng trữ mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma*

túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác cho đời sống xã hội. Ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, phải xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với hành vi các bị cáo gây ra để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

4.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Trần Đình Thv và Nguyễn Anh T đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

4.3. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Anh T có nhân thân xấu, ngày 14/11/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum tuyên phạt 18 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 theo bản án số 47/2013/HSPT (được coi là không có án tích).

Đối với bị cáo Trần Đình Th chưa có tiền án, tiền sự gì.

[5] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo, cũng như tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy, cần xử phải xử phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Trần Đình Th là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy, Nguyễn Anh T có vai trò giúp sức tích cực cho Trần Đình Th, mặt khác số tiền để góp mua ma túy về sử dụng chung bị cáo Th góp 300.000đ, bị cáo T góp 200.000đ. Do đó, mức án đối với bị cáo Th cao hơn bị cáo T.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã tiến hành thu giữ: 0,202 gam ma túy loại Methamphetamine (*Số ma túy còn lại sau giảm định*) được niêm phong trong 01 (*Một*) phong bì mặt trước có nội dung

“CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 247/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán. Đây là chất ma túy cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy .

- Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT– Công an TP.Kon Tum trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị Kim Lan: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển số 82B1- 974.46. Tại phiên tòa, không ai có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về hành vi của các đối tượng khác có liên quan:

- Đối với nam thanh niên tên “Tân” là người đã bán ma túy cho Th, T. Hiện chưa xác định được nhân thân, lại lịch nên Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon Tum tiếp tục xác minh làm rõ sau.

- Bà Nguyễn Thị Kim Lan là chủ sở hữu xe mô tô biển số 82B1-947.46. Bà Lan không biết việc T sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Nên cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon Tum không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Lan là có căn cứ.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trần Đình Th và Nguyễn Anh Tphạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần ĐìnhTh 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,202 gam ma túy loại Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định) được niêm phong trong 01 (Một) phong bì mặt trước có nội dung “CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 247/KL-KTHS”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM” và có các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán.

(Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Đình Thv và Nguyễn Anh Tmỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (03/01/2024). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- CCTHA dân sự thành phố Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đồng Thị Bình

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND thành phố Kon Tum;
- Công an thành phố Kon Tum;
- CCTHA dân sự thành phố Kon Tum;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đồng Thị Bình

CÁC THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

